PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 2

Chủ điểm Em lớn lên từng ngày · Bài 7–8 (SGK tr. 31–38)

Tuần 4



Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Minh tập đá cầu

Giờ ra chơi, sân trường rộn rã tiếng cười. Nhóm bạn gái chơi nhảy dây dưới gốc bàng. Mấy bạn trai chơi kéo co, ai cũng hò reo. Minh rất thích đá cầu nhưng lần nào cũng để cầu rơi. Tối nào, Minh cũng ra sân tập với anh trai. Một tuần sau, Minh đá được mười cái liền. Các bạn trầm trồ khen. Minh cười tít mắt: "Chăm tập là làm được thôi!"

1. Nhóm bạn gái chơi trò gì? (A) Kéo co (B) Nhảy dây (C) Đá cầu

2. Lúc đầu, Minh đá cầu thế nào?

(A) Đá rất giỏi (B) Lần nào cũng để cầu rơi (C) Không thích đá cầu

3. Minh tập đá cầu với ai? (A) Với bố (B) Với anh trai (C) Với các bạn

4. Nhờ đâu Minh đá cầu giỏi hơn?

Bài 2: Chính tả: khoanh vào tên riêng viết đúng

1. Tên bạn lớp trưởng:

(A) Nguyễn văn An (B) Nguyễn Văn An (C) nguyễn Văn An

2. Tên bạn tổ trưởng: (A) Trần thị Hoa (B) trần Thị Hoa (C) Trần Thị Hoa

Bài 3: Chính tả: viết lại tên người cho đúng quy tắc viết hoa

1. phạm thu hà → .....

2. lê minh châu → .....

Bài 4: Luyện từ và câu: chọn tên trò chơi trong khung điền vào chỗ trống

kéo co nhảy dây bịt mắt bắt dê đá cầu

1. Hai đội nắm chặt sợi thừng, cố kéo về phía mình. Đó là trò ..... .

2. Một bạn bị buộc khăn che mắt, đi tìm các bạn khác. Đó là trò

..... .

3. Hai bạn quay dây cho bạn thứ ba bật qua. Đó là trò ..... .

4. Em dùng chân tâng quả cầu lên cao. Đó là trò ..... .

onthi.app
Ôn thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

🧩 Bài 5: Luyện từ và câu: xếp các từ thành câu nêu hoạt động

1. đá bóng | Các bạn | trên sân cỏ.

🔪 Bài 6: Viết: kể về một trò chơi ở trường

Viết 2–3 câu kể về một trò chơi em thường chơi ở trường.

Em chơi trò gì? Em chơi với ai, vào lúc nào? Em thấy thế nào khi chơi?

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 2

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 4

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. **B** (Nhảy dây)
2. **B** (Lần nào cũng để cầu rơi)
3. **B** (Với anh trai)
4. Nhờ Minh chăm chỉ tập luyện mỗi tối.

Bài 2: Chính tả: khoanh vào tên riêng viết đúng

1. **B** (Nguyễn Văn An) 2. **C** (Trần Thị Hoa)

Bài 3: Chính tả: viết lại tên người cho đúng quy tắc viết hoa

1. phạm thu hà → **Phạm Thu Hà**
2. lê minh châu → **Lê Minh Châu**

Bài 4: Luyện từ và câu: chọn tên trò chơi trong khung điền vào chỗ trống

1. Hai đội nắm chặt sợi thừng, cố kéo về phía mình. Đó là trò **kéo co**.
2. Một bạn bị buộc khăn che mắt, đi tìm các bạn khác. Đó là trò **bịt mắt bắt dê**.
3. Hai bạn quay dây cho bạn thứ ba bật qua. Đó là trò **nhảy dây**.
4. Em dùng chân tâng quả cầu lên cao. Đó là trò **đá cầu**.

Bài 5: Luyện từ và câu: xếp các từ thành câu nêu hoạt động

1. **Các bạn đá bóng trên sân cỏ.**

Bài 6: Viết: kể về một trò chơi ở trường

Mẫu: Giờ ra chơi, em thường chơi nhảy dây với các bạn. Hai bạn quay dây, em nhảy qua thật nhanh. Em thấy rất vui và khoẻ người.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án